

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **30** /2016/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày **31** tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng:

1. Điểm b Khoản 3 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điểm b Khoản 3 Điều 10: Người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản thì Đoàn cưỡng chế lập biên bản (vận dụng theo mẫu biên bản D39-THADS Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự có chỉnh sửa lại cho phù hợp với thực tế) ghi rõ số lượng, chủng loại, tình trạng từng loại tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) và giao cho UBND cấp xã nơi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế bảo quản tài sản theo quy định pháp luật; biên bản phải ký tên và đóng dấu của đại diện bên bàn giao, bên nhận bảo quản tài sản, chủ sở hữu tài sản ký tên hoặc điểm chỉ (nếu có)".

2. Điểm d Khoản 1 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điểm d Khoản 1 Điều 12: Biên bản động viên, giáo dục, thuyết phục; Biên bản cưỡng chế; Biên bản bàn giao tài sản và các biên bản khác".

3. Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 14. Chi phí cưỡng chế

1. UBND cấp có thẩm quyền quyết định cưỡng chế có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện cưỡng chế.

2. Trường hợp cưỡng chế trên đất có tài sản của người bị cưỡng chế, người có liên quan mà không tự nguyện chuyển tài sản ra khỏi đất cưỡng chế thì mọi chi phí bảo quản tài sản do chủ sở hữu chịu trách nhiệm thanh toán".

Điều 2. Bãi bỏ Điểm a, Khoản 3, Điều 10 và Điều 11 của Quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

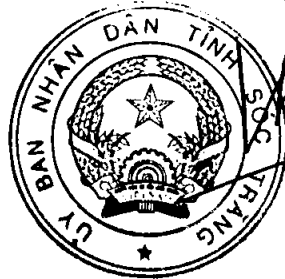
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Hộp thư điện tử
phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: NC, BTCD, VT. *u* (158b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên